TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 112/2023/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Xuân C**, SN: 1989.
Trú tại: Tổ 5, khu phố D, thị trấn N, huyện A, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn M**, SN: 1984
Trú tại: Tổ 5, khu phố D, thị trấn N, huyện A, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Xuân C với anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Xuân C với anh Nguyễn Văn M thỏa

thuận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Xuân C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quỳnh Phương T, sinh ngày 15/12/2009. Anh Nguyễn Văn M sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T mỗi tháng là 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 9/2023 cho đến khi cháu Thảo đủ 18 tuổi

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Chị C, anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Xuân C tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0011817 ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A.

+ Chi cục Thi hành án dân sự huyện A hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Xuân C 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

+ Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn M tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000 đồng.

+ Chi cục Thi hành án dân sự huyện A hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn M số tiền 28.200.000 đồng tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung theo biên lai thu số 0011884 ngày 27/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện A;
- UBND xã K, huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Lê L